

## DANH SÁCH THỐNG KÊ ĐỀ TÀI CẤP BỘ

T T	Tên đề tài	Cấp chủ quản	Người chủ trì	Năm bắt đầu	Năm nghệ thu
1.	Nghiên cứu kỹ thuật bào chế và tính khả dụng sinh học của các vi nang tác dụng kéo dài với các hoạt tính kháng viêm và kháng histamin.	Bộ Y Tế	Hoàng Minh Châu	1996	1998
2.	Tổng hợp các hợp chất dãy Azidopyrimidinon khả năng có hoạt tính kháng HIV.	Bộ Y Tế	Trương Thế Kỳ	1996	1998
3.	Nghiên cứu một số dược liệu có tác dụng trên ký sinh trùng, côn trùng và ung thư từ nguồn tài nguyên thực vật Việt Nam bằng kết hợp sàng lọc sinh học và nghiên cứu hoá học.	Bộ Y Tế	Nguyễn Khắc Quỳnh Cứ	1997	1998
4.	Nghiên cứu sự tương quan giữa sinh khả dụng và tác dụng diệt ký sinh trùng sốt rét của Artemisinin dùng đường uống và qua da, qua xét nghiệm máu của bệnh nhân đang điều trị sốt rét và chuột nhắt nhiễm P.gerghei.	Bộ Y Tế	Hoàng Ân	1998	2000
5.	Nghiên cứu hoàn chỉnh quy trình công nghệ bào chế các dạng vi hạt phóng thích kéo dài với hoạt chất Diclofenac và Clorpheniramin.	Bộ Y Tế	Hoàng Minh Châu	1999	2000
6.	Độc tính và mức độ nhiễm vi sinh vật của một số chế phẩm đông dược đang lưu hành	Bộ Y Tế	Nguyễn Văn Thanh, Đào Đại Cường, Trần Cát Đông (tg), Nguyễn Thị Xuân Anh (tg), Nguyễn Kim Minh Tâm (tg), Võ Thị Mai (tg)	2000	
7.	Nghiên cứu điều chế một số phức hợp từ các nguyên liệu có trong nước làm thuốc điều trị viêm loét dạ dày – tá tràng.	Bộ Y Tế	Đỗ Minh Quang	2000	2001
8.	Nghiên cứu nâng cao chất lượng một số chế phẩm thuốc sản xuất trong nước	Bộ Khoa học và Công nghệ	GS.TS. Lê Quan Nghiệm	2000	2005
9.	Nghiên cứu phối hợp Bifidobacterium Bifidum và Lactobacillus Acidophilus để sản xuất chế phẩm trị loạn khuẩn đường ruột.	Bộ Y Tế	Nguyễn Văn Thanh	2000	2001
10.	Nghiên cứu ứng dụng vi khuẩn lactic làm chế phẩm ngăn ngừa tiêu chảy do kháng sinh	Bộ Y Tế	Nguyễn Văn Thanh, Trần Cát Đông (tg), Huỳnh Thị Ngọc Lan (tg), Nguyễn Kim Minh Tâm (tg), Võ Thị Mai (tg), Hồ Thị Yến Linh (tg)	2000	
11.	Nghiên cứu định lượng nồng độ Cyclosporin trong máu bệnh nhân ghép thận ở Việt Nam bằng miễn dịch huỳnh quang – ảnh hưởng của chế độ ăn (giàu lipid) và thức uống (nước hoa quả lên sự hấp thu).	Bộ Y Tế	Lê Minh Trí	2002	2003

12.	Tổng hợp các hợp chất dị vòng có hoạt tính sinh học	Bộ KHCHN	Trương Thế Kỳ	2002	2005
13.	Nghiên cứu bào chế viên nén Gliclazide phóng thích kéo dài và gel Indomethacin thâm qua da với sự hỗ trợ của phần mềm thông minh	Bộ Y tế (số 4706/QĐ-BYT, ngày 04-09-2003)	Đặng Văn Giáp	2003	2006
14.	Nghiên cứu chế tạo màng Hemicenulose bằng phương pháp nuôi cấy Acetobacterlinum.	Bộ Y Tế	Nguyễn Văn Thanh	2003	Mar-05
15.	Nghiên cứu chiết xuất điều chế các hợp chất từ dược liệu để sử dụng làm chất chuẩn phục vụ công tác kiểm nghiệm thuốc và nghiên cứu dược liệu	Bộ Y tế	Nguyễn Minh Đức	2003	2007
16.	Xây dựng phần mềm vi tính phục vụ cho yêu cầu áp dụng thực hành tốt bảo quản thuốc (GSP) tại các công ty/ xí nghiệp Dược phẩm tại Việt Nam	Bộ Y tế	Đỗ Quang Dương	2003	16/10/2007
17.	Điều chế Rutin tan từ nguyên liệu Rutin thô trong nước	Bộ Y tế	Trương Thế Kỳ	2004	2006
18.	Nghiên cứu chế tạo màng cellulose trị bỏng từ Acetobacter xylinum	Bộ Y Tế	Nguyễn Văn Thanh, Huỳnh Thị Ngọc Lan (tg), Nguyễn Kim Minh Tâm (tg), Võ Thị Mai (tg), Hồ Thị Yến Linh (tg)	2005	
19.	Nghiên cứu tổng hợp gluconat kẽm làm thuốc điều trị suy dinh dưỡng trẻ em.	Bộ Y Tế	Đỗ Minh Quang	2005	Aug-07
20.	Tăng cường trang thiết bị phòng thí nghiệm vi sinh công nghệ dược.	Bộ Y Tế	Nguyễn Văn Thanh	2005	Mar-07
21.	Nghiên cứu bào chế thuốc dán Ketoprofen 30 mg.	Bộ Y Tế	Nguyễn Tài Chí	2006	7/2008
22.	Nghiên cứu bào chế viên Loratadin rã nhanh.	Bộ Y Tế	Lê Quan Nghiệm	2006	7/2008
23.	Nghiên cứu bào chế viên nén Isosorbid Dinitrat 20 mg tác dụng kéo dài.	Bộ Y Tế	Lê Hậu	2006	7/2008
24.	Nghiên cứu bào chế viên nén phóng thích kéo dài với hoạt chất Metformin (500 mg)	Bộ Y Tế	Nguyễn Thiện Hải	2006	2013
25.	Nghiên cứu bào chế viên Trimetazidin phóng thích kéo dài.	Bộ Y Tế	Lê Quan Nghiệm	2006	01/2009
26.	Nghiên cứu kế thừa bài thuốc có tác dụng bồi dưỡng cơ thể, bổ thận tráng dương của cụ AMA KÔNG ở Buôn Đôn, Dak Lak	Bộ Y tế	Nguyễn Minh Đức	2006	2008
27.	Nghiên cứu sản xuất chế phẩm probiotic dùng cho điều trị bệnh đường ruột	Bộ Y Tế	Nguyễn Văn Thanh	2006	7/2008
28.	Nghiên cứu sàng lọc một số dược liệu có tác dụng cải thiện sự suy giảm trí nhớ	Bộ Y Tế	Trần Hùng Võ Phùng Nguyên	2006	2008
29.	Nghiên cứu tổng hợp thuốc trị đau thắt ngực Isosorbid dinitrat và Isosorbid mononitrat.	Bộ Y Tế	Trương Phương	2006	11/2007
30.	Nghiên cứu bào chế viên nang phóng	Bộ Y Tế	Võ Xuân Minh, Nguyễn Thiện	2007	2013

	thích kéo dài chứa pellet metoprolol 50mg		Hải		
31.	Nghiên cứu bào chế hệ trị liệu hấp thu qua da đối với scopolamin, clodinin và captopril	Bộ Khoa học và Công nghệ	GS.TS. Lê Quan Nghiệm	2009	2011
32.	Nghiên cứu phát triển viên nang mềm từ bài thuốc Ama Công phục vụ cộng đồng.	Bộ Y Tế	Nguyễn Minh Đức	2013	12/2014
33.	Nghiên cứu quy trình công nghệ tổng hợp 3 dẫn xuất từ theo phyllin	Bộ Công thương  Chương trình NC KHCN trọng điểm Quốc gia phát triển công nghiệp Hóa Dược đến năm 2020	PGS.TS. Trần Thành Đạo	2013	12/2015
34.	Nghiên cứu bào chế sản phẩm Nano Dầu mù u-Curcumin	Bộ Y Tế	Trương Công Trị	2014	01/2016